

THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về việc mời cung cấp Báo giá: “Mua sắm dịch vụ ngoại kiểm chất lượng nước sạch trên địa bàn Thành phố Thủy Nguyên giai đoạn 07 tháng năm 2025”

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hàng hoá, dịch vụ

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ – UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ kinh phí ngoại kiểm chất lượng nước sạch năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ – SYT ngày 17/4/2025 về việc giao dự toán kinh phí ngoại kiểm chất lượng nước sạch năm 2025.

Trung tâm Y tế Thành phố Thủy Nguyên thông báo tới các đơn vị có chức năng cung cấp hàng hoá, dịch vụ ngoại kiểm chất lượng nước sạch gửi báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ: “Mua sắm dịch vụ ngoại kiểm chất lượng nước sạch trên địa bàn Thành phố Thủy Nguyên giai đoạn 07 tháng năm 2025” với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Thành phố Thủy Nguyên
 - Địa chỉ: Tổ Dân phố 5, Phường Thủy Đường, Thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Bà Nguyễn Thị Thủy – Phó Trưởng phòng Hành chính tổng hợp – Kế toán trưởng
 - Địa chỉ gmail: Trungtamytethuynghuyen@gmail.com
 - Số điện thoại: 0983391588
 - Địa chỉ: Tổ Dân phố 5, Phường Thủy Đường, Thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính tổng hợp – Trung tâm Y Thành phố Thủy Nguyên.
 - Nhận qua gmail: Trungtamytethuynghuyen@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09 giờ ngày 26/04/2025 đến trước 09h30 ngày 08/05/2025 (Báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 07/5/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Lập báo giá hàng hoá, dịch vụ: “Mua sắm dịch vụ ngoại kiểm chất lượng nước sạch trên địa bàn Thành phố Thủy Nguyên giai đoạn 07 tháng năm 2025” .

- Dự kiến giá trị hàng hoá, dịch vụ: 1.419.600.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn./.)

Trung tâm Y tế Thành phố Thủy Nguyên gửi thông báo tới các đơn vị có đủ chức năng cung cấp hàng hoá, dịch vụ quan tâm chào giá./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TTĐT TTYT;
- Lưu VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

Hoàng Văn Nhật

PHỤ LỤC DANH MỤC CHI TIẾT CHỈ TIÊU SỐ LƯỢNG MẪU NƯỚC
(Kèm theo Thông báo số 19/TTYT – HCTH ngày 26/4/2025)



STT	Tên chỉ tiêu	SỐ LƯỢNG MẪU	Ghi chú
1	Coliform	273	
2	E.Coli hoặc Coliform chịu nhiệt	273	
3	Arsenic (As)	273	
4	Clo dư tự do	273	
5	Độ đục	273	
6	Màu sắc	273	
7	Mùi, vị	273	
8	pH	273	
9	Tụ cầu vàng (Staphylococcus aureus)	273	
10	Trực khuẩn mủ xanh (Ps. Aeruginosa)	273	
11	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	273	
12	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	273	
13	Cadmi (Cd)	273	
14	Chì (Plumbum) (Pb)	273	
15	Chì số pecmanganat	273	
16	Chloride (Cl ⁻)	273	
17	Chromi (Cr)	273	
18	Đồng (Cuprum) (Cu)	273	
19	Độ cứng, tính theo CaCO ₃	273	
20	Fluor (F)	273	
21	Kẽm (Zincum) (Zn)	273	
22	Mangan (Mn)	273	

23	Natri (Na)	273	
24	Nhôm (Aluminium) (Al)	273	
25	Nickel (Ni)	273	
26	Nitrat (NO_3^- tính theo N)	273	
27	Nitrit (NO_2^- tính theo N)	273	
28	Sắt (Ferrum) (Fe)	273	
29	Sulphat	273	
30	Thủy ngân (Hydrargyrum) (Hg)	273	
31	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	273	
32	Xyanua (CN^-)	273	
33	Phenol và dẫn xuất của Phenol	273	
34	Atrazine và các dẫn xuất chloro-s- triazine	273	
35	MCPA	273	
36	Molinate	273	
37	Permethrin	273	
38	Propanil	273	
39	Bromodichloromethane	273	
40	Bromoform	273	
41	Chloroform	273	
42	Dibromochloromethane	273	